PRESERVATION AND PROMOTION OF THE CULTURAL HERITAGE VALUE OF ETHNIC MINORITIES

Hoang Thi Hoa

Parliament's Committee on Culture, Education for Youth, Adolescents and Children
Email: *hoahtbg@gmail.com*

Received: 28/4/2021
Reviewed: 05/6/2021
Revised: 07/6/2021
Accepted: 11/6/2021
Released: 30/6/2021

DOI: https://doi.org/10.25073/0866-773X/537

The preservation and promotion of cultural heritage values of ethnic minorities plays an important role in preserving and promoting the historical and cultural values of the nation. Therefore, the preservation and promotion of the cultural heritage values of ethnic minorities is not only an urgent goal but also a top important task in the socio-economic development strategy of the ethnic minorities and mountainous areas today. In order to accomplish the above objectives and tasks, in the past time, the preservation and promotion of cultural heritage values of ethnic minorities have always been supported by the Party, State and local authorities in the whole country interested and well implemented. However, in the process of preserving and promoting the value of cultural heritage, there are still some difficulties and limitations. This article analyzes some of the achieved results and identifies the problems that are posed in the conservation and promotion of the cultural heritage values of ethnic minorities and mountainous people. On that basis, a number of contents will be oriented to improve the efficiency of conservation and promotion of cultural heritage values of ethnic minorities in our country today.

Keywords: *Cultural heritage; Preservation and promotion of the cultural heritage values; Ethnic minorities in Vietnam.*

1. Đặt vấn đề

Di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số (DTTS) Việt Nam là một bộ phận quan trọng cấu thành kho tàng di sản văn hóa Việt Nam. Đặc biệt, di sản văn hóa của các DTTS có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của đất nước. Việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc nói chung và di sản văn hóa DTTS nói riêng là nhiệm vụ quan trọng để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của các DTTS. Trên thực tế, nhiều giá trị di sản văn hóa của các DTTS cũng đã được bảo tồn và phát huy, tại các vùng DTTS và miền núi. Qua đó, đời sống về văn hóa tinh thần của đồng bào các DTTS ngày càng được nâng cao. Hàng năm, các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng nhằm bảo tồn những giá trị di sản văn hóa của dân tộc được duy trì tổ chức, đồng thời khẳng định những giá trị di sản văn hóa đối với sự phát triển của địa phương. Bên cạnh những kết quả đó, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các DTTS cũng đang đặt ra nhiều vấn đề cần được quan tâm và giải quyết kịp thời. Nhiều di sản văn hóa của các DTTS đang trong tình trạng bị mai một, thậm chí có nguy cơ biến mất do quan điểm bảo vệ chưa thích hợp; hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp phục vụ đồng bào vẫn còn thiếu về cơ sở vật chất, nội dung hoạt động chưa đáp ứng được nhu cầu của đồng bào. Hơn nữa, một số công trình kiến trúc của làng, bản, buôn, ấp đang bị bê tông hóa dẫn tới phá vỡ cảnh quan sinh thái - nhân văn và môi trường (diễn xướng) văn hóa, nhiều di sản văn hóa khó hoặc không thể giữ gìn và phát huy giá trị do không được kế thừa, trao truyền và do sự thu hẹp không gian thực hành; phong trào văn hóa quần chúng nhiều khi mang tính hình thức, chiếu lệ…

Xuất pháp từ những vấn đề nêu trên cho thấy, để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của các DTTS, các địa phương cần cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời coi đây là vấn đề quan trọng, cấp thiết liên quan đến sự phát triển ở vùng DTTS và miền núi. Đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập hiện nay, đòi hỏi cần nỗ lực từ nhiều phía trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đồng bào các DTTS.

2. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào các DTTS đã được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu, tiêu biểu như: Công trình nghiên cứu "Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể theo công ước 2013 Luật Di sản văn hóa và vai trò của cộng đồng" của tác giả Nguyễn Thị Hiện, Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào DTTS", Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam tổ chức năm 2019 cũng đã làm rõ các nội dung về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể theo Luật di sản văn hóa. Đồng thời, bài viết cũng phân tích vai trò của quản lý Nhà nước cũng như vai trò của cộng đồng đối với việc bảo vệ di sản văn hóa. Tác giả Trần Hữu Sơn trong bài viết "Một số bài học kinh nghiệm về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở vùng đồng bào DTTS vùng Tây Bắc", Kỷ yếu Hội thảo khoa học năm 2019 ở trên cũng đã phân tích các bài học kinh nghiệm về bảo tồn di sản văn hóa, trong đó tác giả nhấn mạnh: Trong phát huy di sản văn hóa cần tôn trọng ý kiến của cộng đồng, đề cao vai trò của cộng đồng. Vì cộng đồng là chủ thể được hưởng lợi. Công trình: "Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Long An" do Bùi Phát Diệm làm chủ nhiệm năm 2018 cũng đã đánh giá thực trạng, nhận định được sức sống của từng loại hình di sản văn hóa phi vật thể. Đề xuất nhóm giải pháp chung nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở tỉnh Long An trong bối cảnh hiện nay. Công trình nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình, giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội Vía bà Ngũ hành Long Thượng, Cần Giuộc trong điều kiện hiện nay. Bài viết "Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc" của tác giả Nguyễn Thủy, http://baosonla.org.vn cũng đã đánh giá toàn bộ kết quả đạt được của công tác bảo tồn và phát huy di sản các dân tộc, đồng thời đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn các di sản văn hóa của các DTTS hiện nay. Bài viết "Bảo tồn di sản văn hóa truyền thống của các dân tộc rất ít người trong bối cảnh phát triển và hội nhập" của Đặng Thị Hoa, đăng ở tạp chí Nghiên cứu Dân tộc năm 2019 đã nêu bật giá trị văn hóa truyền thống của một số dân tộc rất ít người ở miền núi phía Bắc. Ngoài ra, còn có một số bài viết đã làm rõ có mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, giữa kinh tế và văn hóa. Có thể kể tên một số công trình tiêu biểu: "Sự đa dạng văn hóa và đối thoại giữa các nền văn hóa - Một góc nhìn từ Việt Nam" (Nam, 2008a); "Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập" (Thịnh, 2010a); "Phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội" (Minh, 2014); "Vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS Việt Nam trong thời kỳ đổi mới" (Dục, 2021)…

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đều đánh

giá những thành tựu trong công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các DTTS trong thời gian qua. Đồng thời, chỉ ra những vấn đề bất cập, hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống của các DTTS. Những kết quả nghiên cứu trên sẽ là nguồn tư liệu quý để tác giả tham khảo và bổ sung vào nội dung nghiên cứu của bài viết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết chủ yếu sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp tổng hợp tài liệu thứ cấp từ các công trình nghiên cứu, hệ thống văn bản chính sách, các báo cáo về phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa xã hội, trong đó chủ yếu là vấn đề bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các DTTS và việc thực thi các chính sách bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống ở các địa phương trong cả nước. Kết hợp với đó là phương pháp điền dã dân tộc và phương pháp chuyên gia thông qua các hội nghị, hội thảo.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Những kết quả đạt được trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số

Trong thời gian qua, các địa phương trong cả nước đã triển khai nhiều hoạt động bảo tồn văn hóa các DTTS, qua đó, nhiều di sản văn hóa của các DTTS đã được bảo tồn và phát huy. Tính đến hết năm 2019, trên cả nước (63 tỉnh/thành phố) đã có 3.451 di tích quốc gia đã được xếp hạng, trong đó có 112 di tích quốc gia đặc biệt bao gồm cả 69 di tích liên quan đến đồng bào DTTS ở 39/63 tỉnh/thành phố. Một số di tích trở thành điểm tham quan du lịch quan trọng như: Khu di tích Mỹ Sơn, khu di tích Cát Tiên… Việc tu bổ, tôn tạo và phát huy hợp lý làm cho nhiều di tích trở thành sản phẩm văn hoá đặc thù, phục vụ thiết thực nhu cầu sinh hoạt văn hoá cộng đồng và thu hút khách du lịch trong và ngoài nước, tạo được nguồn thu tại các di tích và tạo ra nhiều việc làm cho cư dân địa phương. Đến nay, cả 63 tỉnh, thành phố đã thống kê được hơn 60.000 di sản văn hóa phi vật thể thuộc những loại hình khác nhau. Trên cơ sở đó, lựa chọn các di sản tiêu biểu, xây dựng hồ sơ khoa học để đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, tạo cơ sở quan trọng cho việc xây dựng và thực hiện các dự án khai thác phát triển du lịch theo hướng bền vững (Thiện, 2016). Việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của các DTTS được cụ thể hóa bằng những hoạt động thực tiễn, có ý nghĩa thiết thực. Trong số 13 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh có 03 di sản của các DTTS (Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên, Nghi lễ và trò chơi kéo co, Thực hành Then Tày, Nùng, Thái). Trong số 364 di sản văn hóa phi vật thể đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa hóa phi vật thể quốc gia (số liệu cập nhật đến tháng 10/2020), có hơn 57%, tương đương 178 di sản văn hóa phi vật thể của các DTTS. Đã có 24/66 cá nhân được Chủ tịch nước ký Quyết định phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" và 535/1121 cá nhân được phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" là người DTTS thuộc 37/63 tỉnh, thành phố.

Nhiều thiết chế văn hóa được quan tâm, đầu tư sửa chữa, tu bổ và xây dựng mới. Có thể kể tới hệ thống thiết chế văn hóa như: Thư viện, bảo tàng, rạp chiếu phim, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng… Các thiết chế văn hóa này đã và đang đóng góp quan trọng đối với việc xây dựng văn hóa tại cơ sở, trong những năm qua.

Trình độ quản lý văn hóa nói chung, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nói riêng của các cấp chính quyền địa phương đối với văn hóa dân tộc còn hạn chế. Công tác quản lý văn hóa nói chung, quản lý di sản văn hóa nói riêng là hoạt động nghiệp vụ có tính chuyên ngành cao; đòi hỏi các cán bộ quản lý phải có kỹ năng, trình độ quản lý và hiểu biết đầy đủ, thấu đáo về văn hóa nói chung và về văn hóa của đồng bào nói riêng. Sự luân chuyển cán bộ, sự thiếu quan tâm đối với vị trí cán bộ làm công tác văn hóa ở các cấp là một trong những nguyên nhân tạo nên hạn chế trong việc quản lý văn hóa, chưa kể đến hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là một trong những nghiệp vụ khó, có tính chuyên môn cao trong các nghiệp vụ về văn hóa. Cán bộ văn hóa không chỉ thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ về văn hóa ở cộng đồng mà còn có vai trò quan trọng trong việc tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ thường xuyên, hàng năm cũng như việc thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước áp dụng vào thực tế của địa phương mình.

4.2. Một số vấn đề tồn tại và khó khăn trong công tác bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa các dân tộc thiểu số

Bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các DTTS ở nước ta vẫn còn một số tồn tại, khó khăn. Nhiều địa phương ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa còn thiếu nhiều sản phẩm văn hóa, nhất là các sản phẩm văn hóa có nội dung phù hợp với trình độ và thị hiếu thẩm mỹ của đồng bào do việc đưa văn hóa, văn nghệ đến phục vụ đồng bào còn hạn chế trên nhiều phương diện từ nội dung, phương thức đến tần xuất truyền tải. Trong bối cảnh khoa học công nghệ thông tin phát triển như ngày nay, bên cạnh việc hạn

chế các thông tin xấu, độc hại, không phù hợp thì cần chủ động nâng cao nhận thức, kỹ năng của đồng bào, đặc biệt là giới trẻ trong việc kết nối, sử dụng và khai thác thông tin thông qua Internet, mạng di động; xây dựng các nội dung, đa dạng hóa các sản phẩm văn hóa có chất lượng, phù hợp với trình độ và thị hiếu thẩm mỹ của đồng bào. Đồng thời, có các phương thức truyền tải thích ứng với sự phát triển của khoa học công nghệ. Tuy nhiên, cho đến nay cũng còn một số di sản văn hóa chưa được phát huy, quan tâm đúng mức. Nhiều giá trị di sản văn hóa truyền thống tốt đẹp đang đứng trước nguy cơ mai một, hàng nghìn làng, bản, buôn truyền thống với các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể bị tác động tiêu cực bởi mặt trái của nền kinh tế thị trường, cần nhanh chóng được bảo tồn và phát huy giá trị với sự hiểu biết đầy đủ, khoa học nhằm giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa góp phần vào đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của cộng đồng chủ thể văn hóa các dân tộc.

Hiện nay, nhiều di sản văn hóa trong đồng bào DTTS đang bị mai một thậm chí đang có nguy cơ biến mất, tỷ lệ di sản được sử dụng trong cộng đồng thấp. Đặc biệt, nhiều di sản các DTTS đang gặp khó khăn lớn trong công tác bảo tồn, điển hình như: Di sản dệt Zèng của dân tộc Tà Ôi tại tỉnh Thừa Thiên-Huế; di sản cồng chiêng, sử thi ở Tây Nguyên; di sản ca trù, hát xoan ở tỉnh Phú Thọ; di sản ví dặm ở tỉnh Nghệ An; chữ Thái cổ của dân tộc Thái ở tỉnh Sơn La... Đặc biệt là không gian để thực hành di sản văn hóa như không gian văn hóa cồng chiêng, không gian diễn xướng xòe, hát then... bị thu hẹp nhanh chóng. Không gian thu hẹp đã tác động không nhỏ đến hoạt động bảo tồn di sản văn hóa các dân tộc. Chính vì vậy, muốn phát triển văn hóa cộng đồng các DTTS thì tất yếu phải thực hiện mục tiêu bảo tồn bền vững di sản văn hóa và sự đa dạng văn hóa cộng đồng các DTTS. Vẫn còn tình trạng các thiết chế văn hóa chưa được phát huy trong đời sống của người dân, điển hình như các bảo tàng, thư viện, rạp chiếu phim đóng ở trung tâm tỉnh. Hàng năm, các đơn vị này tổ chức các buổi chiếu phim, triển lãm... lưu động tới một số cộng đồng nhưng chỉ mang tính thời vụ. Vì vậy, đời sống văn hóa của đồng bào DTTS ở các vùng sâu, vùng xa chưa được nâng cao nhiều.

Trước thực trạng trên, công tác bảo tồn bền vững về mặt xã hội cần theo hướng tạo lập các cơ sở pháp lý, khoa học - kỹ thuật để di sản không bị tách biệt, "khô cứng" hoặc "ngưng đọng" mà được tôn trọng và có khả năng tồn tại ngay trong đời sống xã hội, hòa nhập một cách linh hoạt vào không gian văn hóa – xã hội của đồng bào DTTS. Có như vậy, di sản văn hóa mới trở thành bộ phận hữu cơ trong đời sống xã hội, cộng đồng chủ thể và khách thể đều có điều kiện thuận lợi nhất tiếp cận và hưởng thụ các giá trị di sản văn hóa và quay trở lại đầu tư cho phát huy di sản văn hóa.

5. Thảo luận

Để việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS trong thời gian tới đạt hiệu quả cao, Chính phủ và các bộ ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực thi chính sách, pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các DTTS, cụ thể là tổ chức triển khai Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 cần quan tâm một số vấn đề sau:

Thứ nhất, nghiên cứu, hoàn thiện quy định của pháp luật về phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào DTTS và miền núi. Thời gian tới, Quốc hội có kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung Luật Di sản văn hóa. Trong nội dung chỉnh sửa, cần bổ sung các chương, điều quy định cụ thể hơn về việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào DTTS và miền núi.

Thứ hai, tăng cường nghiên cứu toàn diện, tổng thể, nhận diện đầy đủ về thực trạng di sản văn hóa của đồng bào các DTTS và miền núi. Cần có những nghiên cứu nghiêm túc, được đầu tư chuyên sâu về đặc điểm văn hóa, kinh tế, xã hội và tình trạng đời sống của các nhóm DTTS để làm cơ sở đầu tư trọng điểm, hiệu quả và phù hợp.

Thứ ba, kết nối các dự án, đề án, quy hoạch kinh tế - văn hóa - xã hội của các địa phương, chương trình nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, sinh thái, bảo vệ rừng, tài nguyên… với Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Thứ tư, phát huy vai trò, tiếng nói của người dân, cộng đồng chủ thể của di sản văn hóa... Họ vừa là chủ nhân, vừa là người hưởng thụ các giá trị văn hóa trong quá trình triển khai các nội dung chính sách; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa đặc thù các DTTS, gắn với chương trình giáo dục phổ thông do địa phương biên soạn.

Thứ năm, tôn trọng và không phá vỡ cấu trúc kinh tế - xã hội của các DTTS nhằm bảo tồn các bản sắc văn hóa độc đáo riêng của đồng bào. Khai thác và sử dụng tri thức địa phương của các DTTS vào các chương trình phát triển, tránh việc tạo ra một môi trường kinh tế - xã hội mới làm mất tri thức địa phương đã được tích lũy từ trong lịch sử của tộc người. Bảo tồn di sản văn hóa gắn với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường. Các dự án phát triển

kinh tế - xã hội cần đặc biệt lưu ý tình trạng dễ bị tổn thương của các dân tộc ít người trong phát triển kinh tế, tránh việc bỏ qua những đặc điểm văn hóa xã hội truyền thống và ngôn ngữ của đồng bào các DTTS. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa để phục vụ cộng đồng và phát triển cộng đồng cần tiếp cận theo hướng: Di sản văn hóa của đồng bào DTTS được bảo tồn và phát huy một cách sống động ngay trong lòng môi trường văn hóa/sinh thái - nhân văn - nơi di sản được khởi nguồn, duy trì và được vun bồi bởi khả năng sáng tạo không ngừng nghỉ của chính cộng đồng chủ thể văn hóa.

Thứ sáu, nâng cao vai trò của nhà nước đối với hoạt động giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, thực hiện các dự án; tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh để nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ văn hóa có chất lượng ở cơ sở để đảm bảo nhiệm vụ đề xuất cũng như thực thi các chính sách, chiến lược, đề án, dự án về văn hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào các hoạt động giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào các DTTS.

6. Kết luận

Những năm qua, các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa các DTTS đã và đang đạt được những kết quả quan trọng. Hiện nay, nhiều giá trị văn hóa truyền thống không những được phục hồi mà còn được phát huy trong đời sống thực tiễn của đồng bào các DTTS. Không ít di sản văn hóa của các dân tộc được bảo tồn và phát huy, đáp ứng những nhu cầu tinh thần không thể thiếu, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân. Đồng thời, còn có những đóng góp quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hiện nay, các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được tổ chức hàng năm, điều đó đã khẳng định những thành tựu cũng như hiệu quả đối với công tác bảo tồn di sản văn hóa ở các DTTS. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, thì công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các DTTS vẫn còn tồn tại, có nhiều khó khăn và bất cập đang đặt ra, đòi hỏi chúng ta sớm có những giải pháp đồng bộ, thiết thực và hiệu quả.

Tai lieu tham khao

Dang Cong san Viet Nam (2014). *Xay dung va phat trien van hoa, con nguoi Viet Nam dap ung yeu cau phat trien ben vung dat nuoc*. Nghi quyet Hoi nghi lan thu 9 Ban Chap hanh Trung uong Dang khoa XI (Nghi quyet so 33-NQ/TW).

Duc, T. M. (2021). *Van de bao ton va phat huy gia tri van hoa cac dan toc thieu so Viet Nam trong thoi ky doi moi*. Ha Noi.

Minh, T. T. (2014). *Phat trien van hoa voi tu cach nen tang tinh than cua xa hoi*. Ha Noi: Nxb. Chinh tri quoc gia - Su that.

Nam, P. X. (2008a). *Su da dang van hoa va doi thoai giua cac nen van hoa - Mot goc nhin tu Viet Nam*. Ha Noi: Nxb. Khoa hoc Xa hoi.

Nam, P. X. (2008b). *Triet ly phat trien o Viet Nam - May van de cot yeu* (Chu bien). Ha Noi: Nxb. Khoa hoc Xa hoi.

Thinh, N. D. (2010a). *Bao ton, lam giau va phat huy cac gia tri van hoa truyen thong Viet Nam trong doi moi va hoi nhap* (Chu bien). Ha Noi: Nxb. Khoa hoc Xa hoi.

Thinh, N. D. (2010b). *Nhung gia tri van hoa truyen thong Viet Nam* (Chu bien). Ha Noi: Nxb. Chinh tri quoc gia.

Thien, N. N. (2016). Gan ket hoat dong bao ton di san van hoa phi vat the voi phat trien kinh te - xa hoi o Viet Nam hien nay. *Tapchicongsan.org.vn.*

Tieu, L. T. (2002). Bao ton va phat huy di san van hoa Viet Nam. *Tap chi Van hoa Nghe thuat*. Ha Noi.

Uy ban Van hoa, Giao duc Thanh nien, Thieu nien va Nhi dong. (2018). *Ky yeu Hoi thao Bao ve va phat huy gia tri van hoa dan gian cua cac DTTS o Viet Nam*. Ha Noi.

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA CỦA ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ

Hoàng Thị Hoa

Ủy ban Văn hóa, Giáo dục Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội
Email: *hoahtbg@gmail.com*

Ngày nhận bài: 28/4/2021
Ngày phản biện: 05/6/2021
Ngày tác giả sửa: 07/6/2021
Ngày duyệt đăng: 11/6/2021
Ngày phát hành: 30/6/2021

DOI: https://doi.org/10.25073/0866-773X/537

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số có vai trò quan trọng trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc. Vì vậy, việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số không chỉ là mục tiêu cấp bách mà còn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay. Để thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ trên, trong thời gian qua, công tác bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số luôn được Đảng, Nhà nước và chính quyền các địa phương trong cả nước quan tâm, triển khai thực hiện tốt. Tuy nhiên, trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vẫn gặp một số khó khăn, hạn chế. Bài viết này phân tích một số kết quả đạt được và nhận diện những vấn đề đang đặt ra trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi. Trên cơ sở đó, định hướng một số nội dung nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: *Di sản văn hóa; Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; Các dân tộc thiểu số Việt Nam.*